

Số: /KH -TP

Đoàn Kết, ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về chương trình tổng thể chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT ngày 24/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND, ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 – 2025;

Quyết định 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 3013/QĐ-UBND, ngày 26/9/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn thị xã Buôn Hồ giai đoạn 2019 – 2025;

Căn cứ công văn số 254/PGDDT-THCS, ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 261/UBND-GDĐT, ngày 16 tháng 9 năm 2024 của UBND Thị xã Buôn Hồ về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ công văn số 2200/UBND-GDĐT, ngày 30 tháng 9 năm 2024 của UBND Thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giải pháp trọng tâm của ngành giáo dục thị xã Buôn Hồ

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Trường THCS Trần Phú xây dựng kế hoạch năm học 2024 – 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

UBND thị xã Buôn Hồ đã có thông báo kết luận số 181/TB-UBND ngày 11/9/2024 về Kết luận của đồng chí Võ Văn Sự –Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND thị xã tại Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025

- Ban quản lý dự án xây dựng thị xã Buôn Hồ lập tờ trình UBND thị xã việc hỗ trợ nhà trường sửa chữa nhà Hiệu bộ

- Lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới được tiến hành đến lớp 9 năm học 2024-2025; Việc thay sách đã thực hiện lớp 6 và lớp 9 được diễn ra thuận lợi nên được sự ủng hộ của đa số cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, được tập huấn dạy học, kiểm tra đánh giá, xây dựng ma trận đề theo chương trình SGK mới

Sự ủng hộ của đa số cha mẹ học sinh. Hàng năm, công tác giáo dục ngoại khoá như Giáo dục chấp hành giao thông đường bộ, an ninh trật tự, phòng chống ma túy, bạo lực... được công an thị xã Buon Hồ cùng với công an phường Đoàn kết trực tiếp tuyên truyền tại nhà trường.

2. Khó khăn

- Hàng năm số học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo không giảm. Học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo năm 2024 khoảng 20 hs

- Một số gia đình CMHS đi làm ăn ngoài tỉnh, không ở cùng học sinh nên việc phối hợp giáo dục học sinh không thuận lợi.

- Thiết bị dạy học của nhà trường tuy được cải thiện nhưng chưa đủ đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018.

- Bàn ghế học sinh tại các lớp học hư hỏng nhiều ảnh hưởng đến chất lượng nề nếp lớp học

- Sân chơi bãi tập xuống cấp, thiếu an toàn khi luyện tập

3. Bối cảnh bên trong của nhà trường.

a. Điểm mạnh

- Phòng học kiên cố đảm bảo mỗi lớp học 01 phòng riêng đủ tiêu chuẩn cho một lớp học, có 08 phòng /08 lớp. Phòng học tin học kết nối Internet đủ mạnh, có 01 phòng trình chiếu dùng chung có kết nối Internet.

- Nhà trường có 2 phòng thực hành và 1 sân tập thể dục.

- Tỷ lệ giáo viên của nhà trường: 16 GV/7Lớp(2.2 GV/ 1 lớp)

- Giáo viên có trình độ Đại học 15/16, tỷ lệ 93.75%, còn lại là trình độ Cao đẳng

- Cán bộ quản lý nhà trường được tham gia tập huấn chuyên môn và quản trị trường học theo cương trình giáo dục phổ thông mới 2018 của BGD

- Giáo viên Tổng phụ trách Đội năng động, nhiệt tình trong công tác đội thiếu niên, góp phần rèn luyện nề nếp học tập, hạnh kiểm cho học sinh của nhà trường.

- Đa số học sinh có ý thức rèn luyện học tập, hàng năm có trên 90% học sinh được xếp loại rèn luyện khá trở lên.

- 100% học sinh đến trường có đầy đủ sách giáo khoa, dụng cụ học tập và trang phục chuẩn mực.

b. Điểm yếu.

- Phần lớn giáo viên chưa chủ động ứng dụng CNTT để tiếp cận phương pháp giáo dục hiện đại trong việc dạy học cũng như kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất năng lực của người học, chưa đầu tư nhiều thời gian để nghiên cứu, học hỏi chương trình SGK theo CTGDPT 2018.

- Công tác phối hợp giữa Gia đình- Nhà trường và địa phương đem lại hiệu quả GD chưa cao.

- Khuôn viên sân trường chưa được cải tạo hoàn chỉnh nên ảnh hưởng đến môi trường chung trong hoạt động giáo dục

4. Phân bố lớp học, số học sinh trong lớp

Khối lớp	Số lớp		TS HS	Nữ	Dân Tộc	Nữ dt	Con mồ côi	Khuyết tật
6	1	29	29	13	1	0		
7	2	25	50	15	1	1		01
		25		15	0			
8	2	23	48	11	1	1		
		25		12	1	1		
9	2	23	46	9	2	1		01
		23		8	1	1		
T/Cộng	7		173	83	7	5		02

II. Định hướng việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường

A. Các nhiệm vụ trọng tâm:

1. Nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, ý thức trách nhiệm và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhà giáo và cán bộ quản lý. Thực hiện quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao tính chủ động, sáng tạo, gắn với tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy vai trò của các bộ phận chức năng và Tổ CM cũng như cá nhân trong việc thực thi nhiệm vụ. Hoàn thành hệ thống các tiêu chí, các nội quy, quy định nội bộ.

3. Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm xã hội. Chú trọng công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ; giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội, ma túy học đường, tai nạn thương tích, đuối nước. Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, hạnh phúc, luôn có biện pháp hiệu quả ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường.

4. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về chuyên môn của PG&ĐT thị xã Buôn Hồ. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018); Công văn số 254/PGDĐT-THCS, ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025; (Vận dụng 9 nhiệm vụ chung)

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp; bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

5. Tích cực đổi mới trong sinh hoạt tổ chuyên môn. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của người học. Thực hiện đồng bộ chương trình dạy học tài liệu địa phương do PGD &ĐT thị xã Buôn Hồ và Sở GD&ĐT Đắk Lắk chỉ đạo; linh hoạt tổ chức các hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; bảo đảm các nội dung cốt lõi, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

6. Đẩy mạnh triển khai nội dung giáo dục STEM trong nhà trường; triển khai HN-Trải nghiệm, cải tiến các hoạt động trải nghiệm sáng tạo bằng cách xây dựng mô hình trường học gắn với sản xuất, kinh doanh; triển khai sâu rộng hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

7. Triển khai có hiệu quả kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực người học; tích cực đổi mới trong phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới đề cương ôn tập, ma trận đặc tả đề kiểm tra. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động sư phạm của giáo viên thông qua công tác kiểm tra nội bộ

8. Đặc biệt chú trọng chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường. Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường; kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực Tiếng Anh cho học sinh

9. Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tiếp tục thực hiện và hoàn thành chỉ tiêu do PGD giao năm học 2024-2025. Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; thực hiện tốt công tác PCGD-XMC, cập nhật mới thông tin phiếu điều tra PCGD từ năm 2024 đến 2028. chú trọng công tác giáo dục học sinh khuyết tật, tham gia tập huấn giáo dục hs khuyết tật theo chỉ đạo của PGD; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

10. Duy trì và phát triển mạng lưới trường lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phù hợp với thực tế địa phương. Tiếp tục đổi mới công tác bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; triển khai bồi dưỡng đại trà cho tất cả giáo viên trung học theo chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện chương trình GDPT2018

11. Tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học, thư viện trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, trong quản lý chuyên môn, trong tuyển sinh, bồi dưỡng giáo viên; Hoàn thiện kỹ thuật sử dụng học bạ điện tử cho các khối học sinh lớp 6, 7, 8;9. Hoàn thiện và ứng dụng hồ sơ điện tử Edoc, HBĐT trên Smas (hồ sơ điện tử).

12. Tăng cường tổ chức quản lý điều hành và chỉ đạo chuyên môn. Có kế hoạch chỉ đạo cụ thể việc hoạt động bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên gắn với tự đánh giá chuẩn NNGV; đánh giá VC theo nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 90/2020/NĐ/CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

13. Tham mưu PGD&ĐT thị xã Buôn Hồ, Đảng uỷ, chính quyền địa phương cải tạo CSVN, trang thiết bị dạy học phục vụ giáo dục theo yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Huy động các nguồn lực theo hình thức xã hội hóa nhằm cải thiện CSVN, nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới trong nhà trường; Tiếp tục thực hiện tốt quy định về các khoản thu theo công văn số 1375/SGDDĐT-KHTC 1375/SGDDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm học 2024-2025

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện khung thời gian năm học:

Quy định thời gian học: Theo quyết định số 2168/QĐ- UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

a) Đối với lớp 6;7;8,9 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Trần Phú ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh), KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí), GDCD, Công nghệ, Tin học, GD thể chất (thể dục), Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bắt buộc, chương trình GD địa phương bắt buộc.

Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy (HKI; 18 tuần, HKII: 17 tuần).

Thời gian năm học như sau:

- Tụ trường ngày 29/08/2024.
- Khai giảng năm học vào ngày 05/09/2024.
- * Học kỳ 1: Từ ngày 5/9/2024 đến 18/01/2025 (18 tuần)
- * Học kỳ 2: Từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 31/5/2025 (17 tuần)
- Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 30/6/2025.
- Tuyển sinh lớp 6 (năm 2025-2026) trước 31/7/2025.

b) Nội dung và định mức chương trình đối với khối lớp 6, 7, 8,9: 35 tuần

+ Số tiết tổng thể:

Nội dung giáo dục	Khối 6,7	Khối 8,9	Ghi chú
	Số tiết/năm học	Số tiết/năm học	
Ngữ văn	140	140	4 tiết/tuần

Toán		140	140	4 tiết/tuần
Tiếng Anh		105	105	3 tiết/tuần
Giáo dục công dân		35	35	1 tiết/tuần
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	52; 53	52; 53	105 tiết (1,5 tiết/tuần/môn)
	Địa lý	53; 52	53; 52	
Khoa học tự nhiên	Hóa	35	53	140 tiết
	Lý	52	43; 45	
	Sinh	53	44; 42	
Công nghệ		35	52	1 tiết/tuần (K8, 9: 1,5 tiết/tuần: K8 HK1 02tiết/tuần, HK2 01 tiết/tuần. K9 HK1 01tiết/tuần, HK2 02 tiết/tuần)
Tin học		35	35	1 tiết/tuần
Giáo dục thể chất		70	70	2 tiết/tuần
Nghệ thuật	Âm nhạc	35	35	70 tiết (1 tiết/tuần/1 phân môn)
	Mĩ thuật	35	35	
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	Chào cờ +SHL	70	70	105 tiết (3 tiết/tuần)
	TN CD	35	35	
Giáo dục địa phương		35	35	1 tiết/tuần
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29	29,5	
Tổng số tiết học/ năm		1015	1032	

+ Quy định số tiết dạy:

Nội dung giáo dục	CT GDPT 2018											
	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	H K 1	H K 2	CN	H K 1	H K 2	CN	H K 1	H K 2	CN	H K 1	H K 2	CN
Môn học bắt buộc												
Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh)	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

Giáo dục công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Lịch sử và Địa Lí	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Khoa học tự nhiên (Lí, Hóa, Sinh)	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52	18	34	52
Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Giáo dục thể chất (Thể dục)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Hoạt động giáo dục bắt buộc												
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Chào cờ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Sinh hoạt lớp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nội dung giáo dục địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Môn học tự chọn												
Tiếng dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ngoại ngữ 2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số tiết học/năm học	522	493	1015	522	493	1015	522	510	1032	522	510	1032

Tổng số tiết trung bình/ tuần	29	29	29	29	29	29	29	29	30	29.5	29	30	29.5
--------------------------------------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	-------------	-----------	-----------	-------------

c) Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 240/PGDĐT-THCS ngày 04/9/2024 của Phòng GDĐT, trong đó cần đảm bảo các nội dung sau

- Môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

d) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Phân công giáo viên: Giáo viên phụ trách theo từng chủ đề bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo quyết định của Hiệu trưởng. Giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường chấp hành quy định hiện hành

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề². Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

e) Đối với nội dung giáo dục địa phương: thực hiện theo Công văn số 238/PGDĐT-THCS ngày 04/08/2024 của Phòng GD&ĐT. Kế hoạch dạy học nội dung

² Quá trình thực hành trải nghiệm của học sinh có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động.

giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan,. Linh hoạt bố trí thời khoá biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 9.

+Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với nội dung bài học và điều kiện thực tế của nhà trường; đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

g) Môn Lịch sử-Địa lí: khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu, các tập bản đồ để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử-Địa lí.

h). Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Tham gia các chuyên đề cụm CM về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

i)Triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 6;7;8 theo Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục triển khai dạy học bộ Tài liệu dạy học địa phương tỉnh Đắk Lắk đối với lớp 9 trong các trường THCS trên địa bàn thị xã theo Công văn số 157/PGDĐT, ngày 10/8/2018 về việc triển khai sử dụng Tài liệu dạy - học địa phương từ năm học 2018 – 2019.

k) **Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM**

Theo Công văn số 3089/BGDĐTGDTrH, ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT, bảo đảm giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện nghiêm công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường.Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý-XH học đường cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục,

3. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục:

Phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học

+ Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; gắn kết với việc thực hiện chương trình GDPT mới. Thực hiện đánh giá xếp loại học sinh theo TT26/2020/BGDĐT, sửa đổi bổ sung một số điều khoản của TT58/2011-BGDĐT

+ Nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của từng tổ, từng bộ môn và khả năng học tập của học sinh từng khối lớp.

4. Thực hiện dạy các bộ môn, các hoạt động GD:

+ Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, đánh giá. Trong năm học 2023-2024, mỗi tổ chuyên môn phải sinh hoạt chuyên môn thường xuyên 2 lần/tháng và sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề 2 lần / học kỳ; chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; thực hiện đúng quy trình của từng hình thức SHCM. Thực hiện đánh giá giờ dạy theo Công văn số 1471/SGDĐT-GDTrH ngày 20/10/2017 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học. Giáo viên bộ môn chú trọng thực hiện tốt việc lồng ghép giáo dục KNS góp phần hình thành nhân cách cho hs.

+ Tổ chức tốt các nhiệm vụ trọng tâm như công tác BDTX của GV, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu, nhất là các môn Toán, Tiếng Anh; Tổ chức có chất lượng các hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, HN-TN; Thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn.

+ Triển khai có hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp lớp 9, cần chú ý các giải pháp về nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong trường THCS. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường THCS;

+ Tiếp tục thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống dịch bệnh, các tệ nạn xã hội, ma túy... xâm nhập học đường. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học ,... theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường; tự bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên, cán bộ quản lý về chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ

GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT. Quan tâm hỗ trợ các học sinh nghèo, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Giữ vững và nâng cao kết quả đạt được trong công tác PCXMC nói chung và phổ cập bậc THCS nói riêng. Tham mưu với chính quyền địa phương huy động các tổ chức đoàn thể tham gia tích cực các hoạt động nhằm hạn chế học sinh bỏ học. Duy trì đạt chuẩn PCTHCS mức độ 3 năm 2023.

+ Tiếp tục duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu của ngành, kiểm định chất lượng, tự đánh giá duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, duy trì cập nhật số liệu chuẩn quốc gia đúng tiến độ (hoàn thiện hồ sơ trình PGD ngày 25/10/2023), CSDL ngành đảm bảo tính đồng bộ hoá số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp trên cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường công tác truyền thông qua trang web của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện tinh giản, số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 1848/SGDĐT-GDTrH ngày 03/12/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sử dụng và quản lý hồ sơ của nhà trường từ năm học 2020 – 2021;

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

Hình thành ý thức tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, tiến hành thực hiện việc nghiên cứu tài liệu học tập tại thư viện và phòng thí nghiệm của nhà trường

+ Chỉ đạo việc thực hiện phối hợp giữa giáo viên và nhân viên thư viện, thiết bị hướng dẫn học sinh nghiên cứu tài liệu khoa học, phục vụ cho việc học tập, thực hành trên lớp, thực hiện tiết đọc thư viện mỗi lớp 1 tiết/ tuần.

+ Tận dụng tối ưu cơ sở vật chất hiện có, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục cải tiến nhà vệ sinh học sinh, nhà để xe hs; Tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo, có biện pháp vận động tài trợ của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, góp phần bổ sung các phương tiện, thiết bị nghiên cứu khoa học, thực hành, thí nghiệm.

+ Kiểm tra đánh giá học sinh:

Đối với Chương trình GDPT 2018 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 02/7/2021 của Bộ GDĐT; đối với Chương trình GDPT 2006 thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học và hướng dẫn cấp trên.

Thực hiện nghiêm túc công tác thẩm định đề kiểm tra thường xuyên và định kỳ, sử dụng phần mềm đề kiểm tra để bổ sung cho ngân hàng đề kiểm tra của nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn trên SMAS. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện sổ điểm điện tử; triển khai học bạ điện tử cho học sinh lớp 7; 8; 9 để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Thực hiện nhập số liệu kịp thời, chính xác;

6. Công tác PCGD-XMC và duy trì trường chuẩn quốc gia.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học và THCS. Tăng cường công tác giám sát PCGD của chuyên trách PC, kiểm tra độ chính xác các số liệu trên hệ thống. Thường xuyên rà soát, kịp thời khắc phục những tiêu chí chưa đạt trong các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia, kịp thời cập nhật trên hệ thống và thực hiện tốt công tác báo cáo thống kê.

7. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, GV-NV

+ Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn về chương trình GDPT mới cho GV về công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

+ Thường xuyên kiểm tra việc tự bồi dưỡng của giáo viên, đánh giá kết quả bồi dưỡng thông qua kết quả vận dụng thực tế tại nhà trường, đáp ứng yêu cầu đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT, PHT.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên Tiếng Anh nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu

+ Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học. Duy trì sử dụng các phần mềm QLGD về Kiểm định chất lượng, đánh giá chuẩn quốc gia, phần mềm QLHS “Smas”, phần mềm soạn thảo đề kiểm tra đề, phần mềm kế toán, trang Web, phần mềm thư viện, KĐCL..., nhằm tăng cường hiệu quả trong quản trị trường học.

8. Công tác thi đua khen thưởng.

Gắn các cuộc vận động với thực tiễn công tác, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong đội ngũ cán bộ viên chức và học sinh.

Tổ chức tốt phong trào thi đua. Về nhận thức, luôn xem thi đua là động lực tích cực thúc đẩy bước tiến của đơn vị, là phương tiện góp phần động viên, khích lệ, cổ vũ CBVC nỗ lực trong công tác, ngày càng hoàn thiện hơn về quy chế làm việc và đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/NĐ-CP /2020 của chính phủ.

9. Chỉ tiêu phấn đấu: Phấn đấu thực hiện các biện pháp để hoàn thành các chỉ tiêu phấn đấu của năm học 2024-2025

a. Chỉ tiêu phấn đấu đối với giáo viên

- Thực hiện hoạt động nghiệp vụ theo chuẩn giáo viên THCS

- Thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy: 100% giáo viên ứng dụng được công nghệ thông tin để thực hiện dạy học; 100% kế hoạch bài dạy của giáo viên phải đảm bảo phẩm chất năng lực học sinh theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Mỗi cán bộ viên chức có 01 đề tài SKKN. Số SKKN + Đề tài cấp thị xã: 03-04 SKKN.

- Kết quả xếp loại hồ sơ, thực hiện quy chế chuyên môn: 85% loại tốt; 15% Khá; Không có giáo viên được xếp loại Trung bình và Yếu.

- Số chuyên đề thực hiện trong năm học: 08 (Cấp trường: 2).

- Xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng:
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá. Trong đó xếp loại:
 - Tốt: 30%;
 - Khá: 70%.
 - Đạt: 0.
- Giáo viên dạy giỏi cấp Thị xã: 2-3 giáo viên.
- Xếp loại Viên chức Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 20%, Hoàn thành tốt nhiệm vụ 80%

-Thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy: 100% giáo viên ứng dụng được công nghệ thông tin để thực hiện dạy học; 100% kế hoạch bài dạy của giáo viên phải đảm bảo phẩm chất năng lực học sinh theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thao giảng: 1-2 tiết/năm học (trong đó có ít nhất 1 tiết dạy có ứng dụng Công nghệ thông tin).

b. Chỉ tiêu phấn đấu đối với học sinh

- Chất lượng hai mặt giáo dục

Khối	Tổng số HS	Học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	29	2	6.89	8	27.58	18	62.06	1	3.44
7	50	5	10.00	12	24.00	31	62.00	2	4.00
8	48	4	8.33	10	20.83	32	66.66	2	4.18
9	46	3	6,52	15	32.61	27	58.70	1	2.17
Tổng	173	14	8.09	45	26.01	108	62.43	6	3.47

Khối	Tổng số HS (*)	Rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	29	21	72.41	8	27.59				
7	50	39	78.00	11	22.00				
8	48	35	72.92	13	27.08				
9	46	34	73.91	12	26.09				
Tổng	173	129	74.57	44	25.43				

Các chỉ tiêu khác

- Đủ điều kiện công nhận TNTHCS đạt 100% trở lên.
- Chất lượng mũi nhọn các môn văn hóa và năng khiếu, TDTT, KHKT và Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng:
 - Có ít nhất 01 đề tài thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học cấp Thị xã đạt giải trở lên.
 - Có 01 sản phẩm tham gia dự thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh.
- Kết quả các Kỳ thi học sinh giỏi cấp Thị xã: lớp 9 4-5 em. Lớp 8: 6-7 em
- Học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh: 1 em.
- Cuộc thi giao lưu Olympic tiếng Anh cấp thị xã: 02 giải.

- Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (*nếu thi*): 8 – 10 học sinh.
- Học sinh được công nhận học sinh giỏi TĐTT, Hội khỏe phù đồng cấp Thị xã (*nếu tổ chức*): 4 - 6 em.
- Đấu trường toán học (Violympic): 2 –3 học sinh.

c) Tổng hợp **Các chỉ tiêu cần phấn đấu trong năm học 2023-2024:**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	HS	172/173	
2	Duy trì sĩ số Bỏ học	%	0.5%	
3	Tuyển sinh lớp 6	%	29/29	
4	Lên lớp thẳng	SI %	96	
5	Học tập(Sau đánh giá lại)	SL%	Tốt: 14(8.09) Khá: 45(26.01) Đ: 108(62.43) CĐ: 6(3.47)	
6	Rèn luyện (Sau đánh giá lại)	SL, %	Tốt:129(74,57) Khá:44(25,43) Đ: 0	
7	Lên lớp sau thi lại	%	98%	
8	HS giỏi cấp trường HS giỏi các môn Văn hóa cấp Thị xã HS giỏi Tỉnh KHKT Thị xã	HS Giải	20 Khối 9: 4-5hs Khối 8: 6-7 hs 1 1	
9	Tốt nghiệp THCS	%	Trên 100%	
10	Chuẩn trình độ đào tạo giáo viên	%	100	
11	Trên chuẩn trình độ đào tạo CNVC	SL %	0	
12	Giáo viên dạy giỏi cấp Trường	Người	16	
13	Giáo viên GVDG cấp Thị xã	Người	2-3	
14	SKKN cấp Thị xã	Người	2-3	
15	CSTĐ cấp cơ sở Giấy khen	Người	3-5 1-2	
16	LĐTT	Người(%)	100%	
17	Liên đội		Mạnh	
18	Đoàn Thanh niên		Vững mạnh	

19	Công đoàn		Vững mạnh	
20	Gia đình văn hóa Cơ quan văn hóa	%	100	
21	Chi bộ		HTXS	
22	Huy động Tài trợ	Đồng	Trên 40 triệu đ	
23	Từ thiện – nhân đạo	Đồng	Trên 5 triệu	
24	BHYT Giáo viên BHYT học sinh	%	100	
25	Duy trì chuẩn quốc gia	Mức độ 1	Đạt	
26	Tập thể lao động loại	Đơn vị	LĐTT-Giấy khen	

III. GIẢI PHÁP

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn của cấp trên và của nhà trường về giờ giấc, nề nếp chuyên môn, thực hiện kỷ luật lao động

2. Nâng cao trách nhiệm về chất lượng giáo dục, bồi dưỡng học sinh tham dự các Cuộc thi, Hội thi do các cấp tổ chức.

3. Xây dựng nề nếp học sinh

- Quán triệt học sinh tích cực hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động.

- Nâng cao nhận thức của học sinh trong việc tự giác thực hiện nhiệm vụ, phấn đấu để đạt đa số học sinh ý thức đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân trong học tập và tu dưỡng.

- Tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch, tăng cường khâu tự kiểm tra của học sinh thông qua các hoạt động cờ đỏ, trực tuần.

- Yêu cầu HS toàn trường thực hiện tốt những quy định cụ thể được ghi tại bảng nội quy của nhà trường, nội quy của lớp học đã được triển khai học tập từ đầu năm.

4. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và chuyên môn. Nhận thức rõ vai trò trách nhiệm và ý thức xây dựng truyền thống nhà trường, địa phương

- Phát huy vai trò cá nhân trong công tác bồi dưỡng chuyên môn kết hợp với giúp đỡ của đồng nghiệp và tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực vào hoạt động các tổ, nhóm chuyên môn. Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn tập trung vào đổi mới PPGD, PP giáo dục, kiến thức mới, khó... thực hành nội dung bồi dưỡng thường xuyên.

6. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Thực hiện đúng quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

7. Thực hiện tốt các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường (Phân công bồi dưỡng học sinh giỏi, Phụ đạo học sinh yếu, hỗ trợ hs khuyết tật...)

8. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

Tham gia thi GVĐG, GVCNG cấp trường, cấp thị xã và cấp tỉnh theo kế hoạch cấp trên. Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp TX, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trong sinh hoạt chuyên môn nhà trường.

Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

b. Đối với học sinh

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:
- + Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9
- + Tham gia cuộc thi TĐTT, Hội khỏe Phù Đổng cấp thị xã
- + Tham dự cuộc thi “Nghiên cứu khoa học kỹ thuật” dành cho HS trung học.

9. Thực hiện các chuyên đề trong năm học

Ngoài các chuyên đề trên trong năm sau khi cán bộ giáo viên tham gia tập huấn các chuyên đề của Bộ, Sở, Phòng sẽ tham mưu mở các chuyên đề cấp trường bổ sung.

10. Thực hiện nghiêm túc Hoạt động ngoại khóa- Tổ chức hoạt động trải nghiệm

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Căn cứ nội dung hướng dẫn này, Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, các ban ngành đoàn thể, các bộ phận chức năng, kế toán, văn thư- TQ lập kế hoạch cụ thể để tiến hành thực hiện. Trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện cần lưu ý:

Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về Phó HT hàng tuần, cuối tháng, phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong công tác sinh hoạt chuyên môn, công tác giảng dạy của tổ để PHT kịp thời có biện pháp giải quyết. Báo cáo thường xuyên về Hiệu trưởng ngày 30 hàng tháng, định kỳ phải báo cáo kết quả về hiệu trưởng trước 15/01/2025 của Kỳ I và trước 25 tháng 5/2025 cuối năm học

Định kỳ HT báo cáo kịp thời về bộ phận chuyên môn phòng GD&ĐT thị xã, kịp thời đề xuất những khó khăn vướng mắc trong chuyên môn để xin ý kiến chỉ đạo.

Trên đây là kế hoạch năm học 2024-2025 của trường THCS Trần Phú. Toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, PHT, TT bộ môn và các bộ phận chức năng nghiêm túc thực hiện

Nơi nhận:

- UBND thị xã Buôn Hồ(Để báo cáo)
- PGD thị xã Buôn Hồ(Để báo cáo)
- BGH (Thực hiện)
- Các tổ chuyên môn(Thực hiện)
- Các đoàn thể (CĐ Phối hợp thực hiện) .
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hoàng Lương